

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N G
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 09/2024/HSST

Ngày 10/5/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N G, TỈNH QUẢNG NAM**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Trung.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bớt Xốp

Ông Dương Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N G, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N G, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Võ Cao Linh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N G, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1/ Phùng Đức A, Sinh năm 2001; Quê quán: Xã Quang Tr, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương. Nơi ĐKKHKT: thôn An T, xã Quang Tr, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện nay: Tổ 6, phường Hội Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Phùng Văn Th và bà Phùng Thị N (Chết), bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Minh H, Sinh năm 1991; Trú tại: thôn 6, xã Trà Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

Ông Nguyễn Việt Quốc H1, Sinh năm 1998; Trú tại thôn Đại Th 01, xã Hàm H, huyện Hàm Thuận B, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tháng 12/2022, do bố bị đau bệnh nặng, bị suy tim cần có tiền để chữa trị nên bị cáo A nảy sinh ý định muốn đặt mua một Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả để thuê xe ô tô chạy dịch vụ chở khách, nhằm mục đích để kiếm thêm thu nhập. Sau khi nảy sinh ý định, bị cáo A lên Facebook tìm địa chỉ Facebook có dịch vụ làm Giấy phép lái xe giả thì thấy trang Facebook “*Trung tâm Quốc Khánh*” có quảng cáo làm Giấy phép lái xe giả. Bị cáo A chủ động nhắn tin và liên hệ đặt làm một Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 thì được địa chỉ Facebook báo giá với số tiền 4.000.000 đồng. Bị cáo A đồng ý. Địa chỉ Facebook “*Trung Tâm Quốc Khánh*” yêu cầu bị cáo A cung cấp một bức ảnh chân dung (3x4), chụp

ảnh căn cước công dân, chụp ảnh Giấy phép lái xe hạng A1, cung cấp số điện thoại và địa chỉ của bị cáo A gửi qua tin nhắn Messenger. Sau khi cung cấp đầy đủ thông tin, khoảng 04 đến 05 ngày sau thì bị cáo A nhận được Giấy phép lái xe hạng B2 do nhân viên của Công ty Giao hàng nhanh chuyển đến, Bị cáo A thanh toán 4.000.000 đồng đưa cho nhân viên giao hàng. Bị cáo A nhận bằng lái xe giả và kiểm tra thì có thông tin như sau: Giấy phép lái xe số: B2640195200391, hạng B2, cấp ngày 30/11/2022, nơi cấp: Sở GTVT tỉnh Gia Lai, số phôi: BK774742 mang tên bị cáo Phùng Đức A. Sau khi có được Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả, trong quá trình làm nhân viên phục vụ trong quán bar ở thành phố P, bị cáo A giới thiệu bản thân có nhận dịch vụ lái xe chở khách đi chơi, đi du lịch cho những người mà bị cáo A quen biết trong quán bar, nếu có nhu cầu thì liên hệ với bị cáo A. Đến đầu tháng 8/2023 thì bị cáo A nhận được khách liên hệ bị cáo A chở đi du lịch. Bị cáo A không biết tên, nhân thân, lai lịch của những người này. Bị cáo A thỏa thuận với khách nhận chạy xe dịch vụ với giá tiền một triệu hai trăm nghìn đồng một ngày. Nhận được khách, bị cáo A lên Facebook tìm cơ sở dịch vụ cho thuê xe ô tô tự lái, thấy Facebook của bà Nguyễn Thị Minh H, trú tại thôn 6, xã Trà Đ, thành phố P, Gia Lai, có đăng thông tin dịch vụ cho thuê xe ô tô, bị cáo A đã chủ động liên hệ với bà H để thuê xe ô tô. Bà H yêu cầu bị cáo A chụp ảnh Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 và căn cước công dân. Bị cáo A đã chụp ảnh Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả và chụp ảnh căn cước công dân cho bà H. Sau đó giữa bà H và bị cáo A đã làm hợp đồng cho thuê xe ô tô tự lái chiếc xe ô tô con 05 chỗ ngồi BKS: 81A-323.73, thời gian thuê từ ngày 01/8/2023 đến ngày 30/8/2023 với giá cho thuê là 500.000 đồng/một ngày. Ngày 01/8/2023, bị cáo A nhận xe và chở khách đi chơi trong tỉnh Gia Lai, đến ngày 03/8/2023 thì bị cáo A chở khách đi thành phố Đà Nẵng. Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 03/8/2023, khi bị cáo A đang điều khiển xe ô tô lưu thông hướng Gia Lai - Đà Nẵng đến Km 1321+820 quốc lộ Hồ Chí Minh thuộc địa phận thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam thì vi phạm lỗi *"Trong khu vực đông dân cư, đường đôi điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 05km/h đến dưới 10km/h"* và bị Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Nam lập Biên bản vi phạm hành chính đồng thời tạm giữ Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả của bị cáo A.

Tại bản Kết luận giám định số 151/KL-KTHS(TL) ngày 09 tháng 10 năm 2023 kết luận: "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng; trên tài liệu thể hiện các nội dung: Số: 640195200391; họ tên: PHÙNG ĐỨC A, ngày sinh: 16/10/2001, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: thôn An T, X. Quang Tr, H. Tứ K, T. Hải Dương; hạng: B2; số phôi: BK774742; đề ngày cấp: 30/11/2022, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai là giả.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: Một "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng; thể hiện các nội dung: Số: 640195200391; họ tên: PHÙNG ĐỨC A, ngày sinh: 16/10/2001, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: thôn An T, X. Quang Tr, H. Tứ K, T. Hải Dương; hạng: B2 số phôi: BK774742; đề ngày cấp: 30/11/2022, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai. 01(một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng Gold đã qua sử dụng không có sim của bị cáo A.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNG ngày 26/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N G, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Phùng Đức A về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N G, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phùng Đức A từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận được bản án, Quyết định thi hành án. Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng năm 2015. Đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01(một) "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng. Tuyên tịch thu sung công 01(một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng Gold đã qua sử dụng không có thẻ sim.

Lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. HĐXX căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt.

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện N G, Điều tra viên; Viện Kiểm sát huyện N G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo A đều khai và thừa nhận: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc sử dụng tài liệu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật, nhưng vì do bố bị đau bệnh nặng, bị suy tim cần có tiền để chữa trị nên bị cáo A nảy sinh ý định muốn đặt mua một Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả để thuê xe ô tô chạy dịch vụ chở khách, nhằm mục đích để kiếm thêm thu nhập, bị cáo A đã có hành vi liên hệ tìm địa chỉ Facebook có dịch vụ làm Giấy phép lái xe giả thì thấy trang Facebook “*Trung tâm Quốc Khánh*” có quảng cáo làm Giấy phép lái xe giả. Bị cáo A chủ

động nhắn tin và liên hệ đặt làm một Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 thì được địa chỉ Facebook báo giá với số tiền 4.000.000 đồng. Bị cáo A đồng ý. Địa chỉ Facebook “*Trung Tâm Quốc Khánh*” yêu cầu bị cáo A cung cấp một bức ảnh chân dung (3x4), chụp ảnh căn cước công dân, chụp ảnh Giấy phép lái xe hạng A1, cung cấp số điện thoại và địa chỉ của bị cáo A gửi qua tin nhắn Messenger. Sau khi cung cấp đầy đủ thông tin, khoảng 04 đến 05 ngày sau thì bị cáo A nhận được Giấy phép lái xe hạng B2 do nhân viên của Công ty Giao hàng nhanh chuyển đến, bị cáo A thanh toán 4.000.000 đồng đưa cho nhân viên giao hàng. Bị cáo A nhận bằng lái xe giả và kiểm tra thì có thông tin như sau: Giấy phép lái xe số: B2640195200391, hạng B2, cấp ngày 30/11/2022, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Gia Lai, số phôi BK774742 mang tên bị cáo Phùng Đức A. Đến đầu tháng 8/2023 thì bị cáo A nhận được khách liên hệ bị cáo A chở đi du lịch. Bị cáo A không biết tên, nhân thân, lai lịch của những người này. Nhận được khách, bị cáo A lên Facebook tìm cơ sở dịch vụ cho thuê xe ô tô tự lái, của bà Nguyễn Thị Minh H, sau đó giữa bà H và bị cáo A đã làm hợp đồng cho thuê xe ô tô tự lái chiếc xe ô tô con 05 chỗ ngồi BKS: 81A-323.73, thời gian thuê từ ngày 01/8/2023 đến ngày 30/8/2023 với giá cho thuê là 500.000 đồng/một ngày. Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 03/8/2023, khi bị cáo A đang điều khiển xe ô tô lưu thông hướng Gia Lai - Đà Nẵng đến Km 1321+820 quốc lộ Hồ Chí Minh thuộc địa phận thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, Quảng Nam thì vi phạm lỗi “*Trong khu vực đông dân cư, đường đôi điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 05km/h đến dưới 10km/h*” và bị Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Nam lập Biên bản vi phạm hành chính đồng thời tạm giữ Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả của bị cáo A. Lời khai nhận tội của bị cáo A tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người liên quan, biên bản giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Đức A là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có căn cứ và đúng pháp luật, như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N G, tỉnh Quảng Nam.

[2.1] Ngoài ra Hội đồng xét xử cũng thấy rằng: Đối với hành vi cung cấp thông tin và thuê người làm giả giấy phép lái xe của bị cáo A. Bị cáo A là người đặt vấn đề, cung cấp thông tin và thanh toán tiền để làm giả giấy phép lái xe nêu trên, hành vi của bị cáo A có dấu hiệu đồng phạm về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tuy nhiên, bị cáo A không biết người này và các tài liệu điều tra thu thập không xác định được người đã thực hiện hành vi làm giả, thời gian, địa điểm, công cụ, phương tiện để thực hiện việc làm giả giấy phép lái xe nêu trên. Do đó, hành vi này của bị cáo A không đủ yếu tố cấu thành “Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2] Đối với địa chỉ Facebook: Trung Tâm Quốc Khánh nhận làm Giấy phép lái xe giả cho bị cáo A, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin địa chỉ Facebook, ủy thác điều tra xác minh chủ thuê bao số điện thoại, xác minh nơi nhận vận chuyển Giấy phép lái xe đến cho bị cáo A nhưng không xác định được

người này là ai, ở đâu. Cho đến khi nào xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể của người này Cơ quan điều tra sẽ tiến hành làm việc và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã xâm phạm đến trật tự Quản lý hành chính Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, đến các hoạt động bình thường của các cơ quan Nhà nước và các tổ chức. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức để biết rõ hành vi sử dụng con dấu hoặc tài liệu của Cơ quan tổ chức Nhà nước là vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo còn tiếp tay tạo điều kiện và thúc đẩy cho các đối tượng xấu trong xã hội thực hiện các hành vi phạm tội khác ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực của cộng đồng dân cư trong xã hội. Do đó, cần thiết phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi của bị cáo là thiếu suy nghĩ chỉ vì muốn có việc làm tăng thêm thu nhập để chữa bệnh cho cha mà thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo A mà cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của gia đình, chính quyền địa phương giúp bị cáo tiếp tục lao động, chăm lo gia đình. Ngoài ra bị cáo phải bị khấu trừ một phần thu nhập, xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng do vậy không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo chưa có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo A khai không có công việc ổn định, mẹ mất sớm, bị cáo có cha là Phùng Văn Th bị bệnh suy tim cấp độ THA-RN và bệnh kèm theo tăng huyết áp và sỏi thận, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Em trai hiện đang đi bộ đội, vì vậy xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tại phiên tòa bị cáo A khai Gia đình có ông nội là Phùng Văn S là người có công với cách mạng và có Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây không phải là đối tượng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm c mục 5 Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[7] Đối với chủ xe là Nguyễn Thị Minh H, quá trình điều tra xác định bà H không biết bị cáo A sử dụng Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả nên đã tin tưởng

giao xe ô tô cho bị cáo A thuê, giữa bà H và bị cáo A không quen biết và không có mối quan hệ gì với nhau nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[8] Đối với hành khách mà bị cáo A dùng giấy phép lái xe giả để điều khiển xe ô tô BKS: 81A-323.73, để chở khách đi chơi trong tỉnh Gia Lai và thành phố Đà Nẵng, bị cáo A không biết hành khách này là ai, có nhân thân, lai lịch thế nào, người này cũng không biết bị cáo A sử dụng bằng lái xe giả, vì vậy không có cơ sở để xử lý.

[9] Đối với số điện thoại 0706251178, số điện thoại này là do Facebook: Trung Tâm Quốc Khánh cung cấp để bị cáo A liên hệ, tên Hoài. Tuy nhiên, qua xác minh, số thuê bao này là Nguyễn Việt Quốc H đứng tên, tiến hành điều tra xác minh, H khai nhận chưa bao giờ đăng ký sim này chính chủ, cũng không biết số sim này, cũng không có liên hệ và biết gì về người có tên Phùng Đức A đặt làm giấy phép lái xe B2 giả. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý.

[10] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: 01(một) "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng; hiện nay đã đưa vào hồ sơ vụ án nên Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng năm 2015 Hội đồng xét xử tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[11.1] Đối với 01(một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng Gold đã qua sử dụng không có sim quá trình điều tra bị cáo A khai có sử dụng vào mục đích liên hệ và nhắn tin với địa chỉ Facebook Trung tâm Quốc Khánh để làm giấy phép lái xe giả do đó Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng năm 2015 Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Đức A phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Đức A 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận được bản án, Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phùng Đức A. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Phùng Đức An cho Ủy ban nhân dân phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục. gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Hội Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp

hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng năm 2015 Hội đồng xét xử tuyên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01(một) "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng; thể hiện các nội dung: Số: 640195200391; họ tên: PHÙNG ĐỨC A, ngày sinh: 16/10/2001, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: thôn An T, X. Quang Tr, H. Tứ K, T. Hải Dương; hạng: B2 số phiêi: BK774742; đề ngày cấp: 30/11/2022, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai.

Tuyên tịch thu sung công 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng Gold đã qua sử dụng không có thẻ sim của bị cáo Phùng Đức A.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện N G quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2024).

Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phùng Đức A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Phòng HSNV CA.Quảng Nam
- Đội Tổng hợp Công an Nam Giang;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ, án văn.
- Thi hành án.

Nguyễn Nam Trung